TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **119/2023**/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 116/2023/TLST-VHNGĐ ngày 16/3/2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Quang Đ,** sinh năm 1983
- **Chị Trần Thị T**, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Căn hộ X, khu chức năng đô thị Y, Tổ dân phố Z, phường M, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện C, tỉnh D *(GCNKH số 83/2014, quyển số 01/2014, ngày 13/12/2014)*. Trong quá trình chung sống, anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng tình cảm không còn. Anh chị đều xét thấy không thể chung sống được với nhau, nên đều đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh chị.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T không có con chung.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T thống nhất chị T sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy Đ.

[3] Xét Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T thật sự tự nguyện ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 16/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T không có con chung.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0035131 ngày 16/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND UBND xã Hải Vân, huyện C, tỉnh Nam Đ
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh